

Nội dung bài viết

1. [Bộ 35 trắc nghiệm Sử Bài 1 lớp 9: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỷ XX](#)
2. [Đáp án bộ 35 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 9 Bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỷ XX](#)

Bộ 35 trắc nghiệm Sử Bài 1 lớp 9: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỷ XX

Câu 1. Tổn thất nào của Liên Xô là nặng nề nhất do hậu quả của chiến tranh?

- a. Hơn 32.000 xí nghiệp bị tàn phá.
- b. Hơn 70.000 làng mạc bị tiêu hủy.
- c. Hơn 1710 thành phố bị đổ nát.
- d. Hơn 27 triệu người chết.

Câu 2. Liên Xô dựa vào thuận lợi nào là chủ yếu để xây dựng lại đất nước?

- a. Những thành tựu từ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trước chiến tranh.
- b. Sự ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới.
- c. Tính ưu việt của CNXH và nhiệt tình của nhân dân sau ngày chiến thắng.
- d. Lãnh thổ lớn và tài nguyên phong phú.

Câu 3. Thành tựu nào quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được sau chiến tranh?

- a. Năm 1949, Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.
- b. Năm 1957, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất.
- c. Năm 1961, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái.
- d. Đến thập kỉ 60 (thế kỉ XX), Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới (sau Mĩ).

Câu 4. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử vào năm nào?

- a. 1945
- b. 1947.
- c. 1949.
- d. 1951.

Câu 5. Liên Xô quyết định sử dụng năng lượng nguyên tử vào mục đích gì?

- a. Mở rộng lãnh thổ.
- b. Duy trì nền hòa bình thế giới.
- c. Ủng hộ phong trào cách mạng thế giới
- d. Khống chế các nước khác.

Câu 6. Trong quá trình xây dựng CNXH ở Liên Xô (từ 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX), số liệu nào sau đây có ý nghĩa nhất?

- a. Nếu năm 1950, Liên Xô sản xuất được 27,3 triệu tấn thép thì đến năm 1970 sản xuất được 115,9 triệu tấn.
- b. Năm 1950, tổng sản lượng công nghiệp của Liên Xô tăng 73% so với trước chiến tranh.
- c. Từ năm 1951 đến 1975, mức tăng trưởng của Liên Xô hàng năm đạt 9,6%.
- d. Từ giữa thập niên 70, sản xuất công nghiệp của Liên Xô đạt khoảng 20% sản lượng công nghiệp của toàn thế giới.

Câu 7. Nhà máy điện nguyên tử đầu tiên trên thế giới được xây dựng tại đâu?

- a. Mĩ
- b. Đức.
- c. Liên Xô.
- d. Trung Quốc.

Câu 8. Chiến lược phát triển kinh tế của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới hai chú trọng vào:

- a. phát triển nền công nghiệp nhẹ.
- b. phát triển nền công nghiệp truyền thống.
- c. phát triển kinh tế công-nông- thương nghiệp.
- d. phát triển công nghiệp nặng.

Câu 9. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái đất vào năm nào?

- a. 1955.
- b. 1957.
- c. 1960.
- d. 1961.

Câu 10. Liên Xô phóng con tàu đưa người đầu tiên bay vào vũ trụ năm nào?

- a. 1959
- b. 1957.
- c. 1960
- d. 1961.

Câu 11. Nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin là ai?

- a. Người đầu tiên bay lên Sao Hỏa.
- b. Người đầu tiên thử thành công vệ tinh nhân tạo.
- c. Người đầu tiên bay vào vũ trụ.
- d. Người đầu tiên đặt chân lên Mặt Trăng.

Câu 12. Đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đã đạt được thành tựu cơ bản gì?

- a. Thế cân bằng về sức mạnh kinh tế.

b. Thế cân bằng chiến lược về sức mạnh quân sự nói chung và sức mạnh về hạt nhân nói riêng.

c. Thế cân bằng về sức mạnh quốc phòng

d. Cả 3 câu trên đều đúng

Câu 13. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc khôi phục và phát triển kinh tế nông nghiệp của Liên Xô được tiến hành trên cơ sở nào?

a. Sự quan tâm đến lợi ích vật chất đối với người dân.

b. Những thành tựu của công nghiệp.

c. Các biện pháp hành chính.

d. Cả a, b, c đều đúng.

Câu 14. Sắp xếp các sự kiện ở cột B cho phù hợp với cột A theo yêu cầu sau đây:

A

1. Liên Xô bước ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ hai.

2. Thành tựu Liên Xô đạt được trên lĩnh vực khoa học kỹ thuật

B

a. Hơn 27 triệu người chết

b. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.

c. Đứng đầu thế giới về sản xuất công nghiệp.

d. Bị các nước đế quốc yêu cầu chia lại lãnh thổ.

e. Đưa nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin bay vòng quanh Trái đất.

g. Giàu có nhờ thu lợi nhuận sau chiến tranh.

Câu 15. Khái niệm các nước Đông Âu để chỉ:

a. vị trí địa lý phía Đông Châu Âu

b. các nước xã hội chủ nghĩa

c. các nước xã hội chủ nghĩa và các nước tư bản chủ nghĩa ở phía Tây Liên Xô.

d. cả a và b đều đúng.

Câu 16. Trong tiến trình Chiến tranh thế giới thứ hai Hồng quân Liên Xô tiến vào các nước Đông Âu nhằm mục đích gì?

- a. Xâm lược các nước này.
- b. Tạo đi ều kiện cho nhân dân các nước này nổi dậy khởi nghĩa giành chính quy ền, thành lập chế độ tư bản.
- c. Tạo đi ều kiện cho nhân dân các nước này nổi dậy khởi nghĩa giành chính quy ền, thành lập chế độ dân chủ nhân dân.
- d. b và c đi ều đúng.

Câu 17. Chính sách đối ngoại của Liên Xô từ năm 1945 đến nửa đi ầu những năm 70 thế kỉ XX là gì?.

- a. Muốn làm bạn với tất cả các nước.
- b. Chỉ quan hệ với các nước lớn.
- c. Hòa bình và tích cực ủng hộ cách mạng thế giới.
- d. Chỉ làm bạn với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 18. Các nước Đông Âu hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân vào khoảng thời gian nào?

- a. 1945-1946
- b. 1946-1947
- c. 1947-1948
- d. 1945-1949

Câu 19. Nhiệm vụ của cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu là gì?

- a. Xây dựng chính quy ền dân chủ nhân dân, ban hành các quy ền tự do dân chủ.
- b. Tiến hành cải cách ruộng đất.
- c. Quốc hữu hóa những xí nghiệp lớn của tư bản.
- d. Cả 3 câu trên đi ều đúng.

Câu 20. Nguyên nhân nào dẫn đến sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu?

- a. Do sự thỏa thuận của các nước đồng minh chống phát xít.
- b. Do nghị quyết của hội nghị I-an-ta (2/1945).
- c. Do thành quả đấu tranh của các lực lượng yêu nước chống phát xít ở Đông Âu và do Hồng quân Liên Xô truy kích thắng lợi quân phát xít Đức.
- d. Cả 3 câu trên đều đúng

Câu 21. Cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu đã làm gì để xóa bỏ sự bóc lột của địa chủ phong kiến đối với nông dân?

- a. Triệt phá âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng của bọn phản động.
- b. Cải cách ruộng đất.
- c. Quốc hữu hóa xí nghiệp của tư bản.
- d. Thực hiện các quy định tự do dân chủ cho nhân dân.

Câu 22. Lý do nào là chủ yếu nhất để chứng minh sự thắng lợi của cách mạng dân chủ nhân dân các nước Đông Âu có ý nghĩa quốc tế?

- a. Cải thiện một bước đời sống nhân dân.
- b. Thực hiện một số quy định tự do dân chủ cho nhân dân.
- c. Tạo điều kiện để Đông Âu bước vào giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- d. Tăng cường sức mạnh bảo vệ hòa bình thế giới và góp phần hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa từ năm 1949.

Câu 23. Sau khi hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân, các nước Đông Âu đã làm gì?

- a. Tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa.
- b. Tiến lên chế độ tư bản chủ nghĩa.
- c. Một số nước tiến lên xã hội chủ nghĩa, một số nước tiến lên tư bản chủ nghĩa.
- d. Một số nước thực hiện chế độ trung lập.

Câu 24. Hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới được hình thành vào khoảng thời gian nào?

- a. 1917
- b. 1945
- c. 1949
- d. 1950

Câu 25. Các nước Đông Âu tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cơ sở nào?

- a. Là những nước tư bản phát triển.
- b. Là những nước tư bản kém phát triển.
- c. Là những nước phong kiến.
- d. a và b đúng.

Câu 26. Nước nào ở Đông Âu được mệnh danh là "Đất nước của triệu người khát thực" trong những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- a. Cộng hòa Dân chủ Đức
- b. Tiệp Khắc
- c. Ru-ma-ni
- d. Hung-ga-ri

Câu 27. Khó khăn nào là lâu dài đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu?

- a. Tàn dư lạc hậu của chế độ cũ.
- b. Hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.
- c. Cơ sở vật chất kĩ thuật lạc hậu so với các nước Tây Âu.
- d. Sự bao vây của các nước đế quốc và sự phá hoại của các lực lượng phản động quốc tế.

Câu 28. Chỗ dựa chủ yếu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu là:

- a. Thành quả của cách mạng dân chủ nhân dân (1946 -1949) và nhiệt tình của nhân dân.
- b. Sự hoạt động và hợp tác của Hội đồng Tương trợ Kinh tế (SEV).
- c. Sự giúp đỡ của Liên Xô.
- d. Sự hợp tác giữa các nước Đông Âu.

Câu 29. Các nước Đông Âu đã ưu tiên ngành kinh tế nào trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- a. Phát triển công nghiệp nhẹ.
- b. Phát triển công nghiệp nặng.
- c. Phát triển kinh tế đối ngoại.
- d. Phát triển kinh tế thương nghiệp.

Câu 30. Mục đích của việc thành lập Hội đồng Tương trợ Kinh tế là gì?

- a. Cần có sự hợp tác nhiều bên.
- b. Sự phân công và chuyên môn hóa trong sản xuất giữa các nước XHCN nhằm nâng cao năng suất lao động và xóa bỏ tình trạng chênh lệch về trình độ.
- c. Tăng thêm sức mạnh trong việc đối phó với chính sách bao vây kinh tế của các nước phương Tây.
- d. Cả 3 câu trên đều đúng.

Câu 32. Đến thập niên 70 của thế kỉ XX, nước nào ở Đông Âu được xếp vào hàng các nước công nghiệp trên thế giới?

- a. An – ba – ni
- b. Bun – ga – ri
- c. Tiệp khắc

d. Ru – ma - ni

Câu 33. Nguyên nhân chính của sự ra đời liên minh phòng thủ Vác-Sa- va (14/5/1955) là gì?

- a. Để tăng cường tình đoàn kết giữa Liên Xô và các nước Đông Âu.
- b. Để tăng cường sức mạnh của các nước XHCN.
- c. Để đối phó với việc vũ trang lại Tây Đức của các nước thành viên khối NATO.
- d. Để đảm bảo hòa bình và an ninh ở châu Âu.

Câu 34. Tổ chức Hiệp ước Phòng thủ Vác- sa-va mang tính chất:

- a. Một tổ chức kinh tế của các nước XHCN ở châu Âu
- b. Một tổ chức liên minh phòng thủ về quân sự của các nước XHCN ở châu Âu.
- c. Một tổ chức liên minh chính trị của các nước XHCN ở châu Âu.
- d. Một tổ chức liên minh phòng thủ về chính trị và quân sự của các nước XHCN ở châu Âu.

Câu 35. Đây là mặt hạn chế trong hoạt động của khối SEV?

- a. Thực hiện quan hệ hợp tác, quan hệ với các nước tư bản chủ nghĩa.
- b. Phối hợp giữa các nước thành viên kéo dài sự phát triển kinh tế.
- c. Ít giúp nhau ứng dụng kinh tế khoa học trong sản xuất.
- d. "Khép kín cửa" không hòa nhập với nền kinh tế thế giới.

Đáp án bộ 35 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 9 Bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỷ XX

1.d 2.c 3.d 4.c 5.b 6.d 7.c 8.d 9.b 10.d 11.c 12.b 13.c

14. (1.a, 2.b-e) 15.d 16.c 17.c 18.d 19.d 20.c 21.b 22.d 23.a 24.c

25.b 26.d 27.d 28.a 29.b 30.d 31.a 32.c 33.c 34.d 35.d